

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết
Nhóm nhà ở Đông Nam đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài - Tỷ lệ 1/500
thuộc xã Trung Văn - huyện Từ Liêm - Hà Nội.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng;

Căn cứ Pháp lệnh Thủ đô Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 108/1998/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 15/2005/TT-BXD ngày 19/8/2005 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 14/2000/QĐ-UB ngày 14/02/2000 và Quyết định số 61/2003/QĐ-UB ngày 13/5/2003 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết huyện Từ Liêm tỷ lệ 1/5000;

Căn cứ Quyết định số 153/2006/QĐ-UBND ngày 31/8/2006 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định tạm thời về quản lý đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án khu đô thị mới, khu nhà ở trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 13/7/2007 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Nhóm nhà ở Đông Nam đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài - tỷ lệ 1/500 - Thuộc xã Trung Văn, huyện Từ Liêm;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch Kiến trúc tại Tờ trình số 765A/TTr-QHKT, ngày 6/6/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết Nhóm Nhà ở Đông Nam đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài - tỷ lệ 1/500 - thuộc xã Trung Văn, huyện Từ Liêm, do Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội lập và hoàn thành tháng 6/2007 với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, ranh giới và quy mô :

* *Vị trí:* Khu đất nghiên cứu Quy hoạch chi tiết Nhóm nhà ở Đông Nam đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài tỷ lệ 1/500 nằm ở phía Tây Nam Thành phố Hà Nội, thuộc xã Trung Văn, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

** Ranh giới:*

+Phía Đông Bắc giáp khu dân cư và một số cơ quan, thuộc địa bàn xã Trung Văn.

+ Phía Tây Bắc giáp tuyến đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài.

+ Phía Nam và Đông Nam giáp tỉnh Hà Tây.

** Quy mô:*

+ Tổng diện tích đất quy hoạch khoảng 90.745 m².

+ Quy mô dân số quy hoạch: khoảng hơn 2.000 người.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Cụ thể hoá điều chỉnh quy hoạch chung Thủ đô, quy hoạch chi tiết huyện Từ Liêm tỷ lệ 1/5000 đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 14/2000/QĐ-UB ngày 14/02/2000 và Quyết định số 61/2003/QĐ-UB, ngày 13/5/2003.

- Đáp ứng kịp thời nhu cầu đầu tư, phát triển đô thị cho khu vực phía Tây Nam Thành phố phù hợp với chủ trương của UBND Thành phố Hà Nội: sử dụng đất hiệu quả, tiết kiệm và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật cho khu vực.

- Xác định được quỹ đất, quy mô và chức năng các công trình phù hợp Quy hoạch chi tiết huyện Từ Liêm, Quyết định số 153/2006/QĐ-UBND ngày 31/08/2006 của UBND Thành phố Hà Nội để thực hiện các dự án xây dựng theo quy hoạch.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan môi trường, hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhà ở, các công trình công cộng... đảm bảo hiện đại, khang trang, tạo điều kiện môi trường sống ổn định cho người dân, phù hợp với quy hoạch lâu dài.

- Làm cơ sở pháp lý để chủ đầu tư lập dự án đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và các cơ quan thẩm quyền quản lý xây dựng theo quy hoạch.

3. Nội dung quy hoạch chi tiết:

3.1. Quy hoạch Kiến trúc:

a. Quy hoạch sử dụng đất :

Khu vực nghiên cứu Quy hoạch chi tiết có diện tích khoảng 90.745m² với các chức năng sử dụng đất chính như sau:

** Đất xây dựng cơ quan văn phòng (ký hiệu CQ):* Có diện tích 5.964 m².

** Đất xây dựng nhà ở:* có tổng diện tích khoảng 43.885m², gồm

- Đất xây dựng nhà ở cao tầng (ký hiệu CT1, CT2, CT3): Có tổng diện tích khoảng 23.150m².

- Đất xây dựng nhà ở thấp tầng, nhà vườn (ký hiệu TT1, TT2, TT3, TT4, TT5): Có tổng diện tích khoảng 20.735m².

** Đất xây dựng nhà trẻ, mẫu giáo (ký hiệu NT):* Có diện tích khoảng 6.646 m².

** Đất đường giao thông:*

- Đất đường nhánh (ký hiệu Đ1, mặt cắt ngang 13,5m - 17,5m) có diện tích khoảng 27.137 m². (Trong đó, phần đất giới hạn bởi các mốc D1.B.16''.16.16'.15.3.2.1.D1 có diện tích khoảng 3550m², Chủ đầu tư phải phối hợp với Công ty Đầu tư Xây dựng Hà Nội là đơn vị được giao làm Chủ đầu tư Dự án Quy hoạch chi tiết Khu nhà ở công vụ xã Trung Văn, tỷ lệ 1/500 để khớp nối và thực hiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu vực).

- Đất đường khu vực (ký hiệu Đ2, mặt cắt ngang 40m): Có diện tích khoảng 5.622 m². Phần đất này nằm trong phạm vi mở đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài (nay là đường Lê Văn Lương kéo dài), vì vậy Chủ đầu tư phải phối hợp với Tổng Cty Đầu tư và Phát triển nhà là đơn vị được giao làm chủ đầu tư tuyến đường này để khớp nối đồng bộ.

* Đất cây xanh (có ký hiệu CX1, CX2, CX3, CX4): Có tổng diện tích khoảng 1.491m²

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU SỬ DỤNG ĐẤT

S T T	Ký hiệu	Chức năng sử dụng đất	Diện Tích đất	Diện Tích Xây dựng	Diện Tích sàn	Mật độ Xây dựng	Hệ số SDĐ	Tầng cao bình quân	Ghi chú
			(m2)	(m2)	(m2)	(%)	(Lần)	(Tầng)	
1	CT1	Nhà ở cao tầng	9567	4080	30870	42,6	3,23	7,6	Tầng 1 dành cho mục đích công cộng có diện tích sàn = 4080m ² . Diện tích bãi đỗ xe = 545m ² .
2	TT1	Nhà ở thấp tầng, nhà vườn	4616	1265	3795	27,4	0,82	3	Diện tích bãi đỗ xe = 860m ² .
3	CT2	Nhà ở cao tầng	5897	2110	17100	35,8	2,9	8,1	Tầng 1 dành cho mục đích công cộng có diện tích sàn = 2110m ² . Diện tích bãi đỗ xe = 410m ²
4	TT2	Nhà ở thấp tầng, nhà vườn	2194	720	2160	32,8	0,98	3	
5	TT3	Nhà ở thấp tầng, nhà vườn	2194	720	2160	32,8	0,98	3	
6	CT3	Nhà ở cao tầng	7686	2890	20435	37,6	2,66	7,1	Tầng 1 dành cho mục đích công cộng có diện tích sàn = 2890m ² .
7	TT4	Nhà ở thấp tầng, nhà vườn	5069	1650	4950	32,6	0,98	3	Diện tích bãi đỗ xe = 405m ²
8	TT5	Nhà ở thấp tầng, nhà vườn	6662	2755	8265	41,4	1,24	3	
9	NT	Đất nhà trẻ, mẫu giáo	6646	1445	2000	21,7	0,3	1,4	
10	CQ	Đất cơ quan, văn phòng	5964	2335	18275	39,2	3,06	7,8	Diện tích bãi đỗ xe = 350m ²
11	Đ1	Đất đường nhánh (MCN 13,5-17,5M)	27137						Trong đó, phần đất giới hạn bởi các mốc <u>D1.B.16''.16.16'.15.3.2.1.D1</u> có diện tích khoảng 3550m ² , đề nghị Chủ đầu tư phối hợp với Công ty Đầu tư Xây dựng Hà Nội là đơn vị được giao làm Chủ đầu tư Dự án quy

								hoạch chi tiết Khu nhà ở công vụ xã Trung Văn, tỷ lệ 1:500 để khớp nối và thực hiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khu vực.
12	Đ2	Đất đường khu vực (MCN 40M)	5622					Phần đất này nằm trong phạm vi mở đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài (nay là đường Lê Văn Lương kéo dài), Chủ đầu tư phối hợp với Tổng Cty Đầu tư và Phát triển nhà là đơn vị được giao làm Chủ đầu tư tuyến đường này để khớp nối đồng bộ..
13	CX1	Đất cây xanh	660					Trong đó dành khoảng 140m ² để xây dựng công trình HTKT và làm đường
14	CX2	Đất cây xanh	326					Kết hợp bãi đỗ xe
15	CX3	Đất cây xanh	208					Kết hợp bãi đỗ xe
16	CX4	Đất cây xanh	297					Kết hợp bãi đỗ xe
TỔNG CỘNG			90745	19970	110010	22	1,2	5,5

Ghi chú:

- Các công trình nhà ở cao tầng dành các tầng dưới (từ 1 đến 2 tầng) là chức năng công cộng, dịch vụ thương mại, phục vụ cho bản thân công trình và dân cư khu vực.

- Căn cứ Quyết định số 153/2006/QĐ-UBND, ngày 31/8/2006 của UBND Thành phố Hà Nội, về việc ban hành quy định tạm thời về quản lý đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án khu đô thị mới, khu nhà ở trên địa bàn Thành phố Hà Nội, Chủ đầu tư phải bàn giao lại cho Thành phố diện tích đất xây dựng và quỹ nhà chung cư như sau:

+ Bàn giao 4.670m² đất xây dựng nhà ở cao tầng giới hạn bởi các mốc 16'.16.17.18.19.20.21.21'.21''.16' trong ô CT2 có đầy đủ hạ tầng kỹ thuật (tương đương 20% diện tích đất xd nhà ở cao tầng) để làm quỹ nhà ở phục vụ nhu cầu chung của Thành phố.

+ Dành từ 30% đến 50% quỹ nhà chung cư còn lại bán cho Thành phố theo giá kinh doanh của dự án để phục vụ công tác tái định cư hoặc chủ đầu tư bán theo giá kinh doanh cho cán bộ công nhân viên các cơ quan theo danh sách giới thiệu của UBND thành phố.

- Cần bố trí quỹ đất thích hợp để phục vụ di dân giải phóng mặt bằng, tái định cư tại chỗ cho các hộ dân cư nằm trong các khu vực phải di chuyển theo quy hoạch.

- Đối với khu vực nghĩa trang hiện có nằm trong phạm vi nghiên cứu quy hoạch chi tiết, UBND huyện Từ Liêm phải có kế hoạch từng bước di chuyển vào khu mở rộng nghĩa trang Tây Tựu. Trước mắt xã Trung Văn có trách nhiệm quản lý không chôn thêm mộ mới và có biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường khu vực.

b. Bố cục không gian kiến trúc quy hoạch và cảnh quan:

Nguyên tắc tổ chức không gian được căn cứ trên cơ sở các công trình cao tầng được bố trí trên các trục đường lớn và tại các vị trí có điểm nhìn đẹp đóng vai trò điểm nhấn không gian, các công trình thấp tầng (3 tầng) được bố trí gắn kết với không gian

làng xóm và cây xanh hồ nước của khu vực. Trong mỗi cụm công trình đều được bố trí đan xen với cây xanh, đường dạo và bãi đỗ xe tạo không gian sinh động và đóng góp một phần vào việc đảm bảo vệ sinh môi trường sống cũng như cải tạo vi khí hậu.

- Cụm công trình cơ quan, văn phòng được bố trí tại phía Tây Nam ô đất, có tầng cao từ 7 tầng trở lên. Giữa các công trình được bố trí cây xanh, sân vườn và bãi đỗ xe tạo không gian sinh động và hài hoà với cảnh quan khu vực, đặc biệt là khu cây xanh mặt nước của Công viên Văn hoá Thể thao Tây Nam Hà Nội. Ngoài ra, công trình này còn là điểm nhấn chuyển tiếp của tuyến đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài tại vị trí giáp ranh giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Hà Tây.

- Các công trình nhà ở cao tầng được bố trí dọc theo các trục đường chính. Công trình hợp khối có hình thức hài hoà về không gian và cảnh quan, tạo điểm nhấn cho khu vực.

+ Công trình nhà ở từ 7 đến 9 tầng kết hợp với một phần tổ hợp công trình cơ quan văn phòng (phía mặt đường Láng Hạ - Thanh Xuân kéo dài) tạo thành một cụm công trình mang tính dẫn hướng cho trục không gian được thiết kế nối từ tuyến đường khu vực chạy vào trung tâm khu dự án, trong đó tầng 1 dành cho mục đích công cộng, phục vụ cho bản thân công trình). Giữa các khu nhà bố trí sân vườn, đường dạo và bãi đỗ xe.

+ Khu vực phía Bắc ô đất bố trí các cụm công trình nhà ở cao tầng xen kẽ với cây xanh và bãi đỗ xe để tạo không gian phong phú cho khu vực cũng như cho bộ mặt của tuyến đường chính đi qua xã Trung Văn.

+ Khu vực phía Đông ô đất bố trí cụm công trình cao tầng đóng vai trò điểm nhấn kết thúc cho trục không gian cây xanh.

- Nhóm nhà ở biệt thự và nhà vườn được bố trí tại trung tâm và phía Nam khu Dự án xen kẽ với cây xanh, đường dạo tạo không gian sinh động, hài hoà với cảnh quan khu vực, đặc biệt là khu cây xanh mặt nước của Sông Nhuệ.

- Công trình nhà trẻ mẫu giáo được bố trí tại khu vực trung tâm của khu đất kết hợp với nhóm nhà vườn, biệt thự tạo thành không gian thấp tầng, thông qua trục không gian gắn kết với không gian cây xanh mặt nước của Công viên Văn hoá Thể thao Tây Nam và cây xanh mặt nước của Sông Nhuệ.

3.2. Quy hoạch mạng lưới các công trình hạ tầng kỹ thuật:

a. Quy hoạch giao thông:

a.1. Mạng đường:

- Tuyến đường khu vực:

+ Tuyến đường có mặt cắt ngang $B = 40m$ nằm ở phía Tây Bắc ô đất gồm hai lòng đường (bề rộng mỗi bên là $11,25m$), dải phân cách trung tâm rộng $3m$, vỉa hè mỗi bên rộng $7,25m$, sẽ được thực hiện theo dự án riêng.

- Mạng đường nhánh bên trong khu dự án:

Mặt cắt quy hoạch của cấp hạng đường này sử dụng các đường có mặt cắt ngang $B=13,5m$ đến $17,5m$ với bề rộng lòng đường $7,5m$, vỉa hè rộng từ $3÷5m$.

Đối với đường nội bộ và lối vào nhà có mặt cắt ngang $B \leq 11,5m$, được tính trong chỉ tiêu đất xây dựng công trình.

a.2. Bãi đỗ xe:

+ Đối với các công trình công cộng, các chung cư cao tầng và nhà ở thấp tầng đảm bảo nhu cầu đỗ xe cho bản thân các công trình, chỉ tiêu đất dành cho nhu cầu này tính vào đất xây dựng công trình.

+ Giải quyết nhu cầu đỗ xe công cộng từ nơi khác đến với thời gian đỗ ngắn (≤ 6 tiếng) tại các ô đất dành xây dựng các bãi đỗ xe công cộng. Tổng diện tích bãi đỗ xe công cộng của khu quy hoạch này là 2570m^2 và được bố trí làm 5 vị trí bãi đỗ.

a.3. Giao thông công cộng:

Xe buýt hoạt động trên tuyến đường khu vực rộng 40m và các tuyến đường nhánh có mặt cắt ngang rộng 17,5 m. Dọc theo các tuyến đường này phải bố trí các điểm đỗ xe buýt, khoảng cách giữa các điểm đỗ từ 350m đến 500 m.

b. San nền, thoát nước mưa:

b.1. San nền:

- Cao độ khống chế nền từ 6,35m đến 6,75m dốc dần về phía Tây Nam với độ dốc nền $i \geq 0,004$ đảm bảo yêu cầu thoát nước cho ô đất xây dựng công trình.

b.2. Thoát nước mưa:

- Hệ thống thoát nước mưa là hệ thống riêng giữa thoát nước mưa và thoát nước bẩn. Cống thoát nước mưa được xây dựng dọc theo trục đường quy hoạch có đường kính từ $\Phi 800 \div \Phi 1500$ và cống hộp $B \times H = 1,0\text{m} \times 1,0\text{m}$; $B \times H = 2,0\text{m} \times 2,0\text{m}$.

- Hướng thoát nước chính theo quy hoạch được thoát về trạm bơm Trung Văn ở phía Tây Bắc để ra sông Nhuệ. Trường hợp hệ thống thoát nước đoạn tiếp theo dẫn về trạm bơm chưa có điều kiện xây dựng hoàn chỉnh thì cần phối hợp với chính quyền địa phương để xác định giải pháp thoát tạm trước mắt và xét đến phù hợp với hướng thoát theo quy hoạch lâu dài.

- Tại vị trí tiếp giáp với khu dân cư lân cận phải xây dựng hệ thống thoát nước để tránh gây úng ngập ở khu vực này.

c. Quy hoạch Cấp nước:

c.1. Nguồn nước :

- Theo quy hoạch nguồn nước cấp cho khu dự án được lấy từ nhà máy nước của Thành phố như: Mai Dịch, Hạ Đình hoặc từ nhà máy nước Sông Đà thông qua tuyến ống cấp nước truyền dẫn xây dựng dọc theo đường khu vực ở phía Tây Bắc ô đất. (Trước mắt khi tuyến ống cấp nước trên chưa được xây dựng, cấp nước cho khu dự án có thể được cấp tạm từ hệ thống hiện có hoặc kết hợp với các dự án đầu tư xây dựng ở lân cận để giải quyết cấp nước tạm thời).

c.2. Mạng lưới đường ống:

- Mạng lưới cấp nước là các đường ống phân phối chính có đường kính D90-D160mm hình thành mạng vòng kết hợp với nhánh cụt của các tuyến phân phối nhánh để cấp nước tới từng công trình.

- Đối với khu nhà ở và các công trình thấp tầng, nước được cấp trực tiếp từ các tuyến ống phân phối đầu nối với các tuyến ống phân phối chính.

- Đối với các nhà ở và công trình cao tầng trường hợp áp lực nước trên mạng lưới không đáp ứng yêu cầu sẽ được cấp thông qua bể chứa trạm bơm tăng áp và được tính toán riêng theo dự án đầu tư xây dựng.

- Bố trí các tuyến ống cấp nước phân phối trên hè, đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các công trình ngầm khác.

c.3. Cấp nước chữa cháy :

- Các họng cứu hỏa được bố trí trên mạng lưới cấp nước chính gần ngã ba, ngã tư hoặc trục đường lớn thuận lợi cho công tác phòng cháy, chữa cháy. Khoảng cách giữa các họng cứu hỏa khoảng 150m và theo yêu cầu của cơ quan PCCC.

- Đối với các công trình cao tầng phải thiết kế phòng cháy, chữa cháy bên trong công trình theo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Nhà nước.

d. Thoát nước bản và vệ sinh môi trường :

d.1. Quy hoạch thoát nước bản :

- Hệ thống thoát nước bản là hệ thống cống riêng, theo quy hoạch được đưa về xử lý tập trung tại trạm xử lý Yên Xá.

- Dọc theo các tuyến đường xây dựng hệ thống cống BTCT có đường kính $D=300\text{mm}$ để thu gom nước bản từ các công trình và dẫn về trạm bơm chuyển bậc dự kiến xây dựng tại khu vực Ngòi – Cầu Trại ở phía Đông Nam. Từ trạm bơm, nước bản được bơm vào hệ thống cống chính của khu vực để về trạm xử lý Yên Xá. Các tuyến cống được đặt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật với độ dốc tối thiểu $i \geq 1/D$ (D đường kính cống) và trên hệ thống có bố trí các giếng thăm với khoảng cách $20\text{m} \div 30\text{m}/1$ giếng tuân thủ theo Tiêu chuẩn, Quy phạm hiện hành.

- Trước mắt khi hệ thống cống chính và trạm xử lý Yên Xá chưa được đầu tư xây dựng thì nước bản cần được xử lý làm sạch tại từng công trình trước khi thoát ra hệ thống cống ở bên ngoài ô đất và trạm bơm chuyển bậc được bơm thoát tạm vào hệ thống cống thoát nước mưa. Khi lập dự án đầu tư xây dựng cần phối hợp với dự án Khu nhà ở Ngòi – Cầu Trại để kết hợp xây dựng trạm bơm chuyển bậc.

d.2. Rác thải :

- Rác cần được phân loại và được cơ quan chuyên ngành tới thu gom và vận chuyển đến nơi quy định của Thành phố.

- Đối với khu vực xây nhà cao tầng cần xây dựng hệ thống thu gom rác từ trên cao xuống bể rác cho từng đơn nguyên.

- Đối với khu vực xây nhà ở thấp tầng có thể giải quyết rác theo hai phương thức:

+ Đặt các thùng rác nhỏ dọc theo các tuyến đường để thu rác và đơn vị chuyên ngành tới thu gom vận chuyển đến khu xử lý rác của Thành phố.

+ Xe chở rác của đơn vị vệ sinh môi trường thu gom theo giờ cố định, các hộ dân trực tiếp đổ rác vào xe.

- Đối với các cơ quan và các công trình công cộng, rác được thu gom thông qua hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom vận chuyển rác đô thị trong Thành phố.

e. Quy hoạch cấp điện:

- Nguồn điện cấp cho khu dự án được lấy từ trạm 110/22KV Thanh Xuân ở phía Đông Bắc khu đất, thông qua tuyến cáp 22KV dự kiến xây dựng dọc đường quy hoạch ở phía Bắc khu đất. Trước mắt khi chưa xây dựng được tuyến cáp này thì lấy nguồn tạm từ mạng trung thế hiện có theo sự thoả thuận của cơ quan quản lý ngành điện.

- Xây dựng 5 trạm biến áp 22/0,4 có tổng công suất là 3510 KVA.

- Lưới hạ thế có cấp điện áp 380/220V. Từ các trạm biến thế có các lộ hạ thế 0,4KV đến các phụ tải cấp điện cho công trình. Chiều sáng đường bằng đèn thủy ngân cao áp.

- Hệ thống trung thế, hạ thế và cáp chiếu sáng đường được xây dựng đi ngầm.

f. Quy hoạch hệ thống thông tin:

- Nhu cầu thông tin điện thoại dự tính bình quân khoảng 44 máy/100 dân.
- Các thuê bao trong khu dự án được phục vụ từ tổng đài vệ tinh 5000 số (TĐ1) dự kiến xây dựng phía Đông Bắc khu vực nghiên cứu. Từ tổng đài vệ tinh này có các tuyến cáp gốc đi ngầm đến các tủ cáp đặt trong khu vực nghiên cứu. Hệ thống thông tin bưu điện sẽ do cơ quan chuyên ngành giải quyết.

Điều 2. Sở Quy hoạch Kiến trúc chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận hồ sơ bản vẽ phù hợp với Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết này trong vòng 15 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực; Chủ trì phối hợp với UBND huyện Từ Liêm và Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 tổ chức công bố công khai Quy hoạch chi tiết 1/500 được duyệt cho các tổ chức, cơ quan và nhân dân biết, thực hiện.

Chủ đầu tư tổ chức nghiên cứu, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, thiết kế đô thị đối với đồ án Quy hoạch chi tiết này, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát xây dựng theo quy hoạch được duyệt và xử lý việc xây dựng sai quy hoạch theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Quy hoạch Kiến trúc, Xây dựng, Giao thông công chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên Môi trường và Nhà đất, Tài chính, Nông nghiệp và phát triển Nông thôn; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Trung Văn; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, Ngành, các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Thành uỷ, TT HĐND TP;
- Chủ tịch và các PCT UBND TP;
- Bộ XD, HK&ĐT, TN&MT;
- Các PVP, TH, XD, NN, KT, Xn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Triệu